TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 06 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mỹ

Bà Lương Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Thiềm Văn Ty - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 231/2022/TLST-HS ngày 24/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 318/2022/HSST-QĐ ngày 22/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước H (tên gọi khác: B), sinh ngày 16/6/1976 tại K, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã H3, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Bùi Thị M; Có vợ là Huỳnh Thị Kim T; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 08/10/2022 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại*: **Ông Huỳnh Hớn H1**, sinh năm 1966 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 478 đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

NLC1, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 43 đường T, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NCL2, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 478 đường T1, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NLC3, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 478 đường T1, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 30/6/2022, Nguyễn Phước H (tên gọi khác là B) sau khi nhậu xong thì tự cho rằng ngày hôm trước có xảy ra mâu thuẫn với ông Huỳnh Hớn H1 nên H đi xuống khu vực mé sông đường Trần Khánh Dư, phường An Hoà, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang lấy 01 cây búa cán gỗ, lưỡi kim loại, dài 36,5cm và 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5m đi tìm ông H1 để đánh. Khi đi đến trước số nhà 462 đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, H nhìn thấy ông H1 đang đi tập thể dục nên H kêu ông H1 đứng lại. Khi ông H1 quay mặt lại thì H dùng tay phải cầm cây búa đánh trúng vùng đầu của ông H1 01 cái gây thương tích. Bị H đánh, ông H1 bỏ chạy về nhà thì H cầm 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5m đuổi theo để tiếp tục đánh ông H1. Thấy H rượt đánh ông H1 nên NLC1 chạy ra can ngăn và giật lấy thanh kim loại trên tay của H. Trong lúc chạy về đến trước cửa nhà thì ông H1 bị té ngã xuống đường làm gãy xương quay tay phải, tổn thương não cũ thùy trán phải. Sau đó NLC2 (vợ của ông H1) đến Công an phường An Hòa trình báo sự việc và đưa ông H1 vào Bệnh viện đa khoa Kiên Giang điều trị.

Ngày 01/7/2022, ông Huỳnh Hớn H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và giám định thương tích. Ngày 31/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; đến ngày 30/9/2022 khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Phước H để điều tra.

Vật chứng đã thu hồi gồm có:

- 01 cây búa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 36,5cm;
- 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5cm.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 484/TgT, ngày 09/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của Huỳnh Hớn H1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng thái dương - đỉnh trái.
- Chấn thương gãy xương quay phải, đã được điều trị. Hiện xương chưa liền và còn hạn chế gấp - duỗi khớp cổ tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng thái dương - đỉnh trái là: 01% (một phần trăm).

- Vùng cẳng tay phải là: 11% (mười một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (mười hai phần trăm).

4. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng thái dương - đỉnh trái do vật tày có cạnh gây nên; vật chứng (cây búa) gửi giám định gây được thương tích trên.

- Thương tích vùng cẳng tay phải do vật tày gây nên; vật chứng (cây búa) gửi giám định không có khả năng gây ra được thương tích trên.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và bị hại không có khiếu nại đối với kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 250/CT-VKSRG ngày 23/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước H về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị:

- Áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Phước H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 cây búa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 36,5cm; 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Phước H bồi thường cho bị hại tổng số tiền 20.000.000 đồng (tiền viện phí, mua thuốc điều trị, tái khám, công lao động).

Tại đơn xin xét xử ngày 10/01/2023 bị hại ông Huỳnh Hớn H1 trình bày: Ông xác định thương tích của ông là do bị cáo Nguyễn Phước H gây nên, yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo, ông đề nghị xem xét theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại tổng số tiền 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phước H khai nhận hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Vào khoảng 17 giờ ngày 30/6/2022 sau khi nhậu xong, bị cáo đến khu vực mé sông đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang lấy 01 cây búa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 36,5cm và 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5m, rồi đi tìm ông Huỳnh Hớn H1 để đánh; vì bị cáo cho rằng trước đó ông H1 có gây sự với bị cáo. Khi bị cáo gặp ông H1 tại trước nhà số 462 đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang thì bị cáo dùng tay phải cầm cây búa đánh trúng vùng đầu của ông H1 một cái gây thương tích. Sau đó bị cáo tiếp tục rượt đánh ông H1 cho đến khi có người ra ngăn cản. Còn ông H1 trong lúc chạy về đến trước cửa nhà thì bị té ngã xuống đường làm gãy xương quay tay phải, tổn thương não cũ thùy trán phải. Qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Huỳnh Hớn H1 ở vùng thái dương – đỉnh trái là: 01% và vùng cẳng tay phải là 11%.

Xét thấy hành vi của bị cáo là dùng hung khí tấn công người khác; bị cáo phải nhận thức rõ hành vi này có thể gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng vẫn mong muốn cho hậu quả đó xảy ra. Hay nói cách khác chính hành vi của bị cáo là nguyên nhân gây ra thương tích cho bị hại.

Về đặc điểm của hung khí mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại là 01 cây búa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 36,5cm. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thì hung khí mà bị cáo sử dụng được xác định là hung khí nguy hiểm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận không có quen biết và không có mâu thuẫn gì từ trước với bị hại; nên việc bị cáo vô cớ có hành vi dùng hung khí tấn công bị hại, sau khi gây thương tích còn tiếp tục truy đánh đến cùng, qua đó thể hiện

tính chất côn đồ. Việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Phước H đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự *"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 *"Dùng hung khí nguy hiểm"* và điểm i khoản 1 *"có tính chất côn đồ"* của Điều luật nêu trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo thuộc loại phạm tội ít nghiêm trọng; tuy nhiên hậu quả của hành vi vi phạm đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; nhưng chỉ vì sự nóng giận nhất thời bị cáo đã không kiềm chế được hành vi của bản thân gây ra thương tích cho bị hại, do đó cần xem xét mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động với tổng số tiền 20.000.000 đồng; bị cáo đồng ý với mức bồi thường này. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận về mức bồi thường này là phù hợp theo quy định tại các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự; nên Hội đồng xét xử ghi nhận và tuyên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2

Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đủ căn cứ cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s và điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xem là người có nhân thân tốt; đây là đặc điểm cần xem xét khi quyết định hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định, cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật, qua đó đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 cây búa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 36,5cm;
- 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5cm

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa.

Bị cáo Nguyễn Phước H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước H **09 (chín) tháng tù;** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 08/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Phước H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Huỳnh Hớn H1 tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3.Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 cây búa cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 36,5cm;
- 01 thanh kim loại tròn, sơn màu xanh, dài 1,5cm.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 220/QĐ-VKSRG ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phước H phải chịu án phí là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; những người có mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án; những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm